

Số: 32 /TB-CCTHADS

Điện Biên Phủ, ngày 09 tháng 8 năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá

**CHẤP HÀNH VIÊN CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ Điều 20, điểm a khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Quyết định số 15/2022/QĐST-DS ngày 08 tháng 2 năm 2022 và Quyết định số 01/2022/QĐ-CNHTGTT ngày 17 tháng 3 năm 2022 cùng của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 362/QĐ-CCTHADS ngày 16/02/2022 và Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 447/QĐ-CCTHADS ngày 14/4/2022 cùng của Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên .

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 31/QĐ-CCTHADS ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

Theo nội dung Biên bản về việc tự nguyện giao tài sản để thi hành án dân sự lập ngày 08/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ;

Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên thông báo lựa chọn tổ chức thẩm định giá để xác định giá đối với tài sản sau:

1. Tên, địa chỉ người có tài sản thẩm định giá: Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên – Tổ dân phố 06, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

2. Tên tài sản thẩm định giá:

Toàn bộ tài sản bao gồm 01 nhà làm việc A1 và 01 nhà Hội trường A2 được xây dựng trên khu đất được nhà nước cho Công ty cổ phần xây dựng thủy lợi, thủy điện Điện Biên thuê có trả tiền thuê đất hàng năm có diện tích là: 4.627,3m². Thời hạn sử dụng đến 31/12/2030; mục đích sử dụng đất để xây dựng trụ sở làm việc, làm kho bãi để xe máy và đường lên kho, cụ thể như sau:



- Cổng chính của Công ty tiếp giáp với mặt đường 279 được xây dựng 02 Cổng đẩy ngang có hệ thống điện, có chiều dài 5,14m và tường bao có diện tích 66,6m x 1,96m; có 08 cột trụ được làm bằng khung sắt.

* 01 nhà bảo vệ xây mái bằng có kích thước 3,2m x 3,2m x 3m; có 01 cửa chính khung nhôm kính có kích thước 0,15m x 2,19m; 02 cửa sổ khung nhôm kính 04 cánh có diện tích 1,4m x 1,6m (kinh đã cũ, đã vỡ);

* 01 nhà làm việc A1, nhà cấp 4, 03 tầng, khung cột chịu lực, tường gạch, mái bê tông.

+ Tầng 1:

- Phòng làm việc số 01, 02, 03 (là các phòng vuông góc với mặt đường 279): Mỗi phòng có diện tích 4,4m x 3,9m; có 05 cửa sổ khung sắt, gỗ, kính; mỗi cửa có diện tích 1,17m x 1,9m; có 01 cửa chính bằng gỗ có diện tích 0,80m x 2,2m; trong phòng gồm: 01 quạt tường, 01 bóng tuýp.

- 01 phòng bố trí làm bếp ăn tập thể có chiều dài 6,45m x 3,85m, có 02 cửa sổ gỗ có ô kính 02 cánh, mỗi cánh có diện tích 2,2m x 0,63m; 01 cửa chính bằng gỗ có diện tích 0,80m x 2,2m; 01 quạt trần; 01 chậu rửa đã cũ; 01 bóng tuýp.

- Hành lang từ phòng làm việc số 01 đến nhà vệ sinh có diện tích 14,1m x 1,65m.

- Có 02 nhà vệ sinh, cửa nhôm kính có diện tích 0,7m x 1,94m; có 02 cửa chớp, hành lang từ nhà vệ sinh đến phòng làm việc số 03 có diện tích 1,6m x 4,7m.

- 01 phòng sát gầm cầu thang tầng 01 có diện tích 3,9m x 4,6m; có 01 quạt, 01 cửa sổ có diện tích 1,17m x 1,19m; cửa sổ khung nhôm sắt.

- Phòng làm việc số 04 (là phòng song song với mặt đường 279) có diện tích 3,05m x 2,56m; có 01 quạt trần, 01 bóng tuýp loại 1,2m; cửa được làm bằng gỗ có ô kính 02 cánh, mỗi cánh có diện tích 2,2m x 0,63m; phía trên được làm bằng ô thoáng, khung gỗ, kính, diện tích 0,4m x 1,26m, có 01 cửa sổ có diện tích 1,17m x 1,9m.

- Phòng làm việc số 05 (giáp với phòng số 4) có diện tích 6,35m x 5,26m; 02 quạt trần, 04 bóng điện tuýp loại 1,2m, 02 cửa chính các cửa được làm bằng gỗ có ô kính 02 cánh, mỗi cánh có diện tích 2,2m x 0,63m; phía trên được làm bằng ô thoáng, khung gỗ, kính, diện tích 0,4m x 1,26m; 02 cửa sổ có diện tích 1,17m x 1,9m.

- Cầu thang từ tầng 1 lên tầng 02 được ốp đá hoa, tay vịn cầu thang làm bằng gỗ hoa sắt, cửa gian phòng cầu thang được làm bằng cửa sắt kéo ngang có diện tích 3,45m x 3,05m; gầm cầu thang có 01 nhà vệ sinh, cửa được làm bằng khung nhôm kính, có diện tích 1,7m x 0,75m; có 01 chậu rửa mặt và 01 bệ vệ sinh.

- Phòng làm việc số 06 (giáp cầu thang) có diện tích 3,05m x 2,56m; có 01 quạt trần, 01 bóng tuýp loại 1,2m; cửa được làm bằng gỗ có ô kính 02 cánh, mỗi cánh có diện tích 2,2m x 0,63m; phía trên được làm bằng ô thoáng, khung gỗ, kính, diện tích 0,4m x 1,26m; 01 cửa sổ có diện tích 1,17m x 1,9m.

- Cầu thang chính được làm từ tầng 01 lên tầng 03. Tầng 03 có 01 tum có diện tích 8,5m x 6,9m, được ốp đá hoa, tay vịn cầu thang được làm bằng inox, trên sân thượng tầng 02 nhìn ra đường 279 được làm bằng khung nhôm kính, có diện tích 6,24m x 2,25m, trần nhựa đã hư hỏng nhiều chỗ.

+ Tầng 02:

- Phòng làm việc 01: có diện tích 4,6m x 3,9m; có 01 cửa sổ khung sắt, gỗ, kính có diện tích 1,17m x 1,9m; có 01 cửa chính bằng gỗ có diện tích 0,80m x 2,2m; trong phòng gồm: 01 bóng tuýp.

- Phòng làm việc 02: có diện tích 4,5m x 8,25m; có 03 cửa sổ khung sắt, gỗ, kính có diện tích 1,17m x 1,9m; có 02 cửa chính bằng gỗ có diện tích 0,80m x 2,2m; trong phòng gồm: 02 bóng tuýp.

- Phòng làm việc 03: có diện tích 4,6m x 8m; có 01 cửa sổ khung sắt, gỗ, kính có diện tích 1,17m x 1,9m; có 01 cửa chính bằng gỗ có diện tích 0,80m x 2,2m; trong phòng gồm: 01 bóng tuýp. Giếng trời nhà vệ sinh có diện tích 1,9m x 3,8m. Có 01 nhà vệ sinh, có diện tích 2,2m x 2m; có 01 chậu rửa; 01 vòi sen; 01 bệt, 01 cửa chớp có diện tích 0,9m x 0,9m; 01 cửa nhôm kính có diện tích 0,7m x 2,2; có 01 điều hòa; 02 bóng tuýp; 03 cửa sổ khung sắt.

- Phòng làm việc 04: có diện tích 4,6m x 8m; có 01 cửa sổ khung sắt, gỗ, kính có diện tích 1,17m x 1,9m; có 01 cửa chính bằng gỗ có diện tích 0,80m x 2,2m; trong phòng gồm: 01 bóng tuýp. Có 01 nhà vệ sinh, có diện tích 2,2m x 2m; có 01 chậu rửa; 01 vòi sen; 01 bệt, 01 cửa chớp có diện tích 0,9m x 0,9m; 01 cửa nhôm kính có diện tích 0,7m x 2,2m; có 01 điều hòa; 02 bóng tuýp; 03 cửa sổ khung sắt.

- Phòng làm việc số 05: được dùng làm hội trường phòng họp, có diện tích 10m x 5,26m; có 02 cửa gỗ khung kính, mỗi cánh có diện tích 2,2m x 0,63m, 01 ô thoáng có diện tích 0,4m x 1,26m, 04 cửa sổ, khung gỗ, có kính, mỗi cửa có diện tích 0,6m x 1,42m; cửa sổ được hàn bằng khung sắt, phía trên cửa sổ có 01 ô thoáng có diện tích 0,4m x 1,26m.

- Tầng 03 (Tum):

+ Hành lang song song với mặt đường 279 có diện tích 7m x 2m; có 01 tấm chắn mặt trước, khung nhôm, có diện tích 2,2m x 6,3m.

+ Hành lang phía sau: có diện tích 7,5m x 2m.

Có 01 phòng thờ có diện tích 4,5m x 3,9m; có 01 cửa sổ chớp khung sắt có diện tích 0,85m x 1,25m; 01 cửa chính có diện tích 8,4m x 2,25m, 01 ô thoáng cửa chính có diện tích 0,5m x 0,84m, cửa đều làm bằng gỗ.

* 01 nhà Hội trường A2, nhà cấp 4, 02 tầng, khung cột chịu lực, tường gạch ẩm mốc, xuống cấp nhiều chỗ, mái bê tông, các cửa đều đã bị hư hỏng, bên trong các phòng không có bất kể một tài sản gì, cụ thể hiện trạng như sau:

- Tầng 01 có 04 nhà để xe.

+ Phòng 01, 02, 03 có diện tích 3,45m x 5,36m; có 03 cửa cuốn có kích thước 2,86m x 3,3m; cửa cuốn bị hư hỏng, không hoạt động được, trong phòng không có bất kể tài sản gì.

+ Phòng 04 có diện tích 3,26m x 5,36m; 01 cửa cuốn có kích thước 2,77m x 3,3m, cửa hư hỏng, không hoạt động, trong phòng không có bất kể tài sản gì.

+ 02 phòng khép kín, mỗi phòng có diện tích như sau: 3,2m x 4,6m; có 01 cửa chính khung gỗ kính có diện tích 2,80m x 2,8m; có 01 cửa sổ khung gỗ 02 cánh có diện tích 2,1m x 1,25m. Trong mỗi phòng có 01 nhà vệ sinh có 01 cửa khung nhôm kính có diện tích 1,9m x 0,7m, trong mỗi phòng có 01 bệt, 01 chậu rửa, 01 gương đều đã cũ.

- Cầu thang 02 bằng inox từ tầng 01 lên tầng 02, bậc lát đá hoa.

- Tầng 02: có 02 phòng, đồ mái bằng, phía trên mái được lợp tôn chống nóng. Có 01 lan can bằng inox có diện tích 24,8m x 0,80m. Có 01 hành lang dọc nhà phía trước tầng 02, có diện tích 22,2m x 1,5m; nền lát gạch men hoa.

+ Phòng 01 (phòng làm hội trường): có diện tích 14,6m x 5,36m; có 06 cửa sổ bằng gỗ, mỗi cửa có 02 cánh có diện tích 1,2m x 2,1m; có 02 cửa chính bằng gỗ 02 cánh có diện tích 1,2m x 2,8m; toàn bộ cửa sổ, cửa chính trên đều có ô thoáng khung gỗ kính.

+ Phòng 02, 03: 02 phòng khép kín, mỗi phòng có kích thước như sau: 4,2m x 5,36m; có 01 cửa chính khung gỗ kính có diện tích 2,80m x 2,8m; có 01 cửa sổ khung gỗ 02 cánh có diện tích 2,1m x 1,25m. Trong mỗi phòng có 01 nhà vệ sinh: có 01 cửa khung nhôm kính có diện tích 1,9m x 0,7m, trong mỗi phòng có 01 bệt, 01 chậu rửa, 01 gương đều đã cũ.

- Lối đi lên phía sau trụ sở chính được bố trí 01 thang làm bằng sắt có diện tích 4,5m x 0,67m, thang sắt đã hoen gỉ, hư hỏng.

Bên trong tất cả các phòng không có bất kể một tài sản gì, tất cả các phòng đều bỏ trống, đã lâu không có người sử dụng, nên tường nhà hư hỏng, nhiều chỗ lởn vữa trát bên ngoài đã bong tróc, sơn trong và ngoài nhà đều đã hư hỏng nặng.

* Toàn bộ các cửa khuôn làm bằng gỗ đều bị mối mọt, cũ nát, hư hỏng nặng, các thiết bị quạt, bóng điện, các thiết bị trong nhà vệ sinh đều đã cũ, đã qua sử dụng, hư hỏng nặng.

* Đối với một số tài sản khác phía sau trụ sở chính được xây dựng trên khu đất được nhà nước cho Công ty cổ phần xây dựng thủy lợi, thủy điện Điện Biên thuê có trả tiền thuê đất hàng năm chưa thực hiện thủ tục đăng ký chứng

nhận bổ sung tài sản vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên cấp ngày 30/3/2012, được bố trí:

- 01 nhà lán khung sắt, mái tôn có diện tích 17,3m x 16,66m; không có cửa, nhà kho để trống. Tường xây xung quanh cao khoảng 2,5m và 1,1m; bên trên có các cột bằng sắt phi 110 và phi 30 có chiều cao 2,85m; 2,73m và 1,5m. Bên trong có 08 cột phi 110 có chiều cao 5,25m. Mái khung sắt bên trên lợp tôn.

- 03 nhà xây cấp 4 không có mái che, không có cánh cửa, bỏ hoang, tường đã cũ nát, hư hỏng nặng không sử dụng lâu ngày, bên trong không có tài sản gì.

- 01 nhà chòi bảo vệ được xây bằng gạch, mái lợp tôn: cao 2,94m, có diện tích 2,87m x 2,87m; có 03 cửa sổ khung nhôm kính có diện tích 1,5m x 0,8m; 1,2m x 0,8m; 01 cửa ra vào bằng khung nhôm kính có diện tích 2m x 0,8m; cầu thang lên nhà chòi bằng khung sắt, nhà chòi hư hỏng, cũ nát, không sử dụng được.

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho hoạt động thẩm định giá đối với các loại tài sản thẩm định giá;

- Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức thẩm định giá;

- Chi phí thẩm định giá tài sản phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Có tên trong danh sách công bố của Bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tài sản;

- Chứng chỉ hành nghề thẩm định viên;

- Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản thẩm định giá.

Hồ sơ của thẩm định giá gồm:

- Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá; hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự, giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu...) và các tài liệu khác có liên quan.

- Tổ chức thẩm định giá cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành. Cơ quan Thi hành án dân sự không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức thẩm định giá tài sản không được lựa chọn.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ Đăng ký tham gia tổ chức thẩm định giá:

- Thời gian: 02 ngày làm việc kể từ ngày thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên và trang thông tin chuyên ngành về thẩm định giá.

- Địa điểm nộp hồ sơ tham gia đăng ký lựa chọn tổ chức thẩm định giá tại: Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên – Tổ dân phố 06, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

5. Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ (gặp đồng chí Trương Thị Thu Huệ - Thư ký thi hành án).

Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên thông báo để các tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh biết./.

Noi nhận:

- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Công thông tin điện tử Tổng cục THADS;
- Viện KSND TP. Điện Biên Phủ;
- Bảng tin Chi cục;
- Lưu: VT, HSTHA.



Vũ Đức Hải